

Số: **302/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 236/2025/TLST - VHNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Người yêu cầu:

+ Ông Đồng Tùng L, sinh ngày 17/11/1994; Trú tại: A DNA Tòa CT2 N, phường B, Hà Nội. CCCD số: 031094004329

+ Bà Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 27/07/1987; Trú tại: số A H, phường H, Hà Nội. CCCD: 001187008801

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng trái phép và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Tùng L1 và bà Nguyễn Hoàng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Tùng L1 và bà Nguyễn Hoàng Đ thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Ông Đỗ Tùng L1 và bà Nguyễn Hoàng Đ có 01 con chung là cháu Đồng Duy T, sinh ngày 14/10/2020, ngoài ra không còn con chung, con riêng nào khác. Ly hôn ông L1 và bà Đ thống nhất thoả thuận giao cháu Đồng Duy T cho bà Nguyễn Hoàng Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Ông L1 được quyền đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông L1 và bà Đ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Ông L1 và bà Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2.4 Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Hoàng Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004486 ngày 18/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự (2 bản);
- VKSND khu vực 1 - Hà Nội (3 bản);
- UBND phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội (nơi ĐKKH ngày 23/7/2020) (1 bản);
- Phòng THADS khu vực 1 – Hà Nội (1 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (5 bản).

**THẨM PHÁN**

**Đặng Văn Ngọc**